Tập 5 — Tỳ-Khoṇu Rāhula Vô Doṇ Niết-Bàn

Một Cuộc Đời, Một Vầng Nhật Nguyệt (Minh Đức Triều Tâm Ảnh)

Tỳ-Khoṇu Rāhula Vô Doṇ Niết-Bàn

Đêm hôm kia, đức Phật trú chân trong một khu rừng thì đột ngột tỳ-khưu Rāhula bước vào, đảnh lễ ngài rồi lặng lẽ quỳ xuống một bên. Đức Phật ân cần hỏi: - Có việc gì không, Rāhula? - Chắc đức Thế Tôn biết rồi, đệ tử muốn xin phép để xả bỏ giả thân này! Đức Phật im lặng, đưa mắt nhìn Rāhula một hồi lâu rồi nói: - Ừ, Như Lai biết! Nhưng con nên duy trì thọ hành về đến tịnh xá Kỳ Viên hẵng hay! - Thưa vâng, đệ tử biết là phải còn trình báo với thầy của con, là tôn giả Sāriputta; ngoài ra, tôn giả Moggallāna, chư vị trưởng lão, trưởng bối như Ānanda, Nanda, trưởng lão ni Gotamī, trưởng lão ni Yosadharā... cũng phải biết sự ra đi đột ngột của đệ tử! - Không đột ngột đâu, Rāhula! Nhiều người biết lắm! Nhưng, những việc đáng làm trên cuộc đời này con đã làm xong rồi thì nhập diệt sớm hay muộn cũng không phải là vấn đề!

50 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

- Thưa vâng! Về đến Kỳ Viên mấy hôm, tỳ-khưu Rāhula lần lượt đi đảnh lễ tất thảy chư tôn trưởng lão, sang ni viện thăm trưởng lão ni Gotamī và Yasodharā... để xin phép Nhập Diệt trước. Ai ai cũng bùi bùi, sự bùi ngùi của những bậc thánh lậu tận thường thì phàm tăng không thể hiểu được cảm xúc ấy nó ra làm sao! Với tôn giả Moggallāna, ngài hỏi: - Con muốn an nghỉ ở đâu vậy, Rāhula? - Thưa, đệ tử thích ở cung trời Ba Mươi Ba! Tôn giả gật đầu: - Được rồi! Ta sẽ lên nói với thiên vương Đế Thích (Sakka) để ông ta nghinh tiếp cho đàng hoàng! Với trưởng lão ni Gotamī thì bà nói: - Sao sớm quá vậy, Rāhula? - Thưa, đức Thế Tôn bảo: Khi mọi bổn phận đã làm xong rồi thì sớm hay muộn gì cũng vậy! - Ừ, thôi thì thế cũng được! Người thấy rõ lẽ tử sinh, đã ly thoát khỏi tử sinh thì trên cuộc đời này còn gì đáng phải luyến lưu, quyến niệm để phát sanh phiền não nữa! Với trưởng lão ni Yasodharā thì bà trầm ngâm một hồi rồi mới nói: - Từ khi ta là một cô thôn nữ mười sáu tuổi cầm tám đóa sen chia cho đạo sĩ Sumedha ba đóa, rồi sau đó cả hai người cùng kết lời nguyền sinh tử dưới chân đức Phật Dīpaṇkāra, tính đến nay trải qua 24 đức Chánh Đẳng Giác; hiện tại mọi ước nguyện thuở xưa giờ đã tựu thành viên mãn. Ta đã thỏa nguyện và nay “con” cũng đã thỏa nguyện rồi, có phải như vậy không, Rāhula? - Thưa vâng! - Vậy thì “con” cứ đi trước, ta còn một số nhân duyên với hội chúng tỳ-khưu-ni, sẽ đi sau!

Minh Đức Triều Tâm Ảnh 51 [Với trưởng lão Nanda thì nước chảy mây trôi, hoa nở hoa tàn thảy đều bình thường; nhưng riêng tôn giả Ānanda thì ngài xúc động, nghẹn ngào không nói được; hồi lâu ngài cảm thán thốt lên: - Úi trời đất ôi! Một vị tân tỳ-khưu mà nhiều người tôn kính gọi là “trưởng lão” này, tuổi đang còn thanh xuân, tóc đang còn đen nhánh mà lại sớm ra đi như vậy sao? - Vô thường, vô ngã đều như thực, thưa trưởng lão! - Biết rồi mà! Tỳ-khưu Rāhula mỉm cười: - Nếu cảm nhận cuộc đời qua cảm xúc của con tim sẽ đưa đến phiền não. Hãy minh sát chúng bằng tuệ giác, thưa trưởng lão! - Biết rồi mà, nói mãi! Với tôn giả Sāriputta thì tỳ-khưu Rāhula đợi ngài bên vườn, trên lộ trình ngài đi bát về. - Đã khá lâu thầy trò ta không gặp nhau, lúc này trông dáng

dấp và thần sắc của con dường như có cái gì đó hơi mệt mỏi thì phải? Tỳ-khưu Rāhula thưa: - Đúng vậy! Quả đúng hiện giờ đệ tử là như vậy! Nhưng đệ tử thì chưa tìm thấy một nét nào là mệt mỏi ở nơi thầy cả. - Thân xác này thì có mệt mỏi đấy chứ con! Tỳ-khưu Rāhula kính cẩn thỉnh bát của tôn giả Sāriputta rồi cùng nhau bước đi. Khi vào đến tịnh thất, Tỳ-khưu Rāhula quỳ sát đất, đảnh lễ tôn giả Sāriputta ba lần rồi nói: - Đệ tử còn trẻ, thưa thầy! Thế mà cái thân của đệ tử đã mệt mỏi, đã quá suy kiệt, tuổi thọ của đệ tử cũng đã sắp hết rồi. Xin phép thầy cho con được Nhập Diệt. Tôn giả Sāriputta im lặng một hồi. - Con lại muốn ra đi trước ta?

52 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

- Thưa, đệ tử tự biết sự đổi khác, biến hoại ở trong cái thân thể tứ đại nầy. Đệ tử đã xin phép đức Thế Tôn cùng chư tôn trưởng lão rồi. Im lặng. - Con muốn Nhập Diệt ở đâu? - Thưa, vì có duyên với cõi trời nên con đã có thưa với tôn giả Moggallāna là con sẽ an nghỉ bất tử ở cõi trời Ba Mươi Ba. Lại im lặng. - Đức Thế Tôn có dạy bảo điều gì không? - Đức Đạo Sư nhìn đệ tử một hồi lâu rồi ngài nói: " Hãy duy trì thọ hành về đến Kỳ Viên rồi đi đảnh lễ các bậc tôn trưởng". - Các vị trưởng lão ni tôn đức, con cũng đã chào từ giã rồi chứ? - Thưa vâng! - Vậy thì con cứ tùy nghi! Tỳ-khưu Rāhula chợt quỳ xuống đảnh lễ ôm chân bụi của tôn giả rồi nói: - Từ ngày bước vô giáo hội cho đến khi thấy được đạo Bất Tử và cả sau này, đệ tử có lỗi lầm nào dầu vô tình hay cố ý, xin thầy hoan hỷ xá tội lỗi ấy cho đệ tử! - Dĩ nhiên thế rồi! Có lỗi hay không có lỗi đối với tâm giải thoát, tuệ giải thoát thì chúng đều như gió thoảng, như mây bay, con biết thế mà! - Thưa vâng! - Còn gì nữa không con? - Thưa, còn một việc nữa! - Vậy thì hãy ngồi lên đây mà nói chuyện - Tôn giả đứng lên, sửa soạn chỗ - Con hãy qua đây, bên cạnh ta đây! Tỳ-khưu Rāhula từ chối:

Minh Đức Triều Tâm Ảnh 53

[

- Không, đệ tử không dám ngồi! Đệ tử sẽ đọc cho thầy nghe một bài kệ thơ được cảm hứng tuôn trào sau giây phút chứng ngộ.

Tôn giả cười:

- Hay lắm! Thú vị lắm! Con hãy bắt đầu đi.

Thế rồi, tỳ-khưu Rāhula khi đứng, khi bước tới bước lui và đọc lên bài kệ thơ tâm đắc của mình cho tôn giả Sāriputta nghe.

"- Ôi! Hỡi này là vô lượng, vô biên thế giới!

Hỡi này là trời đất, nhật nguyệt, núi sông!

Hỡi này là thiên hà, tinh đẩu mênh mông!

Các ngươi có nghe chăng?

Có nghe trong mảy mảy vi trần?

Có nghe trong từng giọt nước sông Hằng?

Thời gian và hư vô cuồn cuộn chảy!

Cái gì cũng luôn luôn trở thành

Và chẳng có gì là tồn tại!

Thế mà có một ba-la-mật hiện thân
Thế mà có một xuất thế như chân
Chỉ như là một hạt bụi
Hạt bụi bé mọn diễm phúc ấy là Rāhula
Là sợi dây ràng buộc ái hà!
Được làm con trai của đức Vô Thượng Điều Ngự Trượng Phu
Được là dòng dõi chân truyền của đấng Thiên Nhân Sư
Xuất thân từ huyết thống anh hùng của Thái Dương thần nữ
Người đã bước xuống
54 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

từ đỉnh Himalaya tuyết phủ
Là kẻ đã chiến thắng không ngai
Đã bước qua māyā sương khói dặm dài
Chiến thắng năm loại ma vương(1), quỷ dữ
Đã anh dũng vung gươm đại tuệ
Chém lìa Khổ Đau và Sự Chết!
Là bậc Đại A-la-hán Vô Sanh
Và bây giờ
Ngay sát-na này
Con trai của Người cũng vậy
Cũng đã ly thoát biết bao nhiêu cám dỗ của tuổi thanh xuân
Với ý chí bất khuất, kiên cường
Như chiếc chày vồ đại lực kim cương
Đập tan si mê ảo vọng
Với ý chí như nuốt sao Ngưu, sao Đẩu
Cất tiếng hống tuyên chiến với vô minh
Đi theo dấu chân Bất Tử của Người, của Thầy và của chư tôn trưởng lão
Rāhula cũng xứng đáng được mọi người mến yêu, tán dương và tôn trọng
Đáng thương thay chúng sanh
Bị bít bùng trong màng lưới của tham ái
Của si mê và khát vọng!
Như cá nằm trên thớt!
Như thỏ nằm trong rọ!
Rāhula đã quay lưng lại rồi
Không còn nghe tiếng gọi của trần gian, của chập chùng căn nhà cái-ta-ngũ-uẩn!
Rāhula đã cắt đứt mọi sợi dây trói buộc

(1) Năm loại ma vương: Ngũ uẩn ma vương, pháp hành ma vương, phiền não ma vương, tử thần ma vương và chư thiên ma vương.

Minh Đức Triều Tâm Ảnh 55 [Chẳng còn cái mầm, cái chồi nào cho các sợi dây leo và tua uốn Gốc rễ Tử Sanh đã được bứng tận Bao nhiêu lửa nóng đã bị vùi tro Giữa bầu trời muôn xuân mát mẻ Rāhula ca lên bài ca tự do! Là bài ca tối thượng tự do! Sát-na là vĩnh cửu! Chỉ một lần thiên thu dừng lại! Chỉ một lần và không bao giờ trở lại!" Không gian chợt yên lặng như để cho hơi thở của sự sống giác ngộ và giải thoát rì rào tuôn chảy giữa hư vô. Bài kệ thơ chứng ngộ của Rāhula vừa chấm dứt thì giọng nói của tôn giả Moggallāna từ đâu đó vọng lại: - Hay quá! Bài kệ thơ hay quá! Bài kệ thơ này cần phải được tuyên đọc trước đông đủ học chúng để được lợi lạc lâu dài về sau. Tôn giả Sāriputta gật đầu: - Đúng như vậy! Bài kệ thơ này cần phải được tuyên dương rộng rãi. Không biết từ lúc nào, chư vị tôn giả Kāḷudāyi, Nanda, Bhaddiya, Anuruddha, Bhagu, Ānanda như cùng có mặt và đồng thốt lên: - Đúng là một kiệt tác, đúng là một tuyên ngôn bất hủ! Bài kệ thơ này rồi sẽ còn được truyền tụng nhiều ngàn năm sau đấy! Sau đó, tôn giả Moggallāna bàn với huynh đệ trưởng lão là nên bố cáo rộng rãi ngày giờ Niết-bàn của Rāhula có đức Tôn Sư chứng minh, có đầy đủ đại chúng tăng ni cùng hai hàng cư sĩ áo trắng... Bài kệ thơ này của Rāhula phải được tuyên đọc hôm ấy để cho đại chúng cảm xúc chánh pháp...

56 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

Tỳ-khưu Rāhula bản chất khiêm tốn, chỉ muốn lặng lẽ ra đi; nhưng khi đã có quyết định của chư tôn trưởng lão rồi nên ngài không dám xen lời. Thế rồi, ngày đi, đêm nghỉ, đức Phật và đại chúng về đến chùa Kỳ Viên. Chư tăng ni khắp nơi hay tin kéo đến đảnh lễ và thăm hỏi sức khỏe của ngài. Hai hàng cư sĩ, các gia chủ cũng lũ lượt đến thăm, nghe pháp từ sáng đến chiều. Đại giảng đường tịnh xá Kỳ Viên hôm ấy trong ngoài chật cứng, ngoài đại chúng tăng ni, cư sĩ, còn có sự tham dự của hai vị đại thí chủ Cấp Cô Độc, bà Visākhā, cả phái đoàn của đức vua Pāsenadi và hoàng hậu Mallikā nữa. Đức Phật thuyết một bài pháp không dài lắm, nói về sự tu tập các công hạnh ba-la-mật; nó có khác nhau giữa ba loại căn cơ trí tuệ, đức tin và tinh tấn. Và cũng trong thời gian dài đằng đẵng trong vô lượng kiếp luân hồi sinh tử tu tập ba- la-mật ấy, chính ngài và tất cả đại chúng có mặt hôm nay đều có nhân, có duyên với nhau. Cho chí sự liên hệ giữa thầy trò, cha mẹ, vợ chồng, con cái... cũng nằm trong sự duyên hệ ấy. Rồi đức Thế Tôn kết luận: - Trong rất nhiều kiếp sống, Rāhula đã từng là con trai của Như Lai, gieo duyên với Như Lai; thì nay, kiếp sống cuối cùng, trong giáo hội của Như Lai, Rāhula đã đặt được bàn chân trên mảnh đất bất tử! Ngày hôm nay, biết được thọ hành đã mãn, tỳ-khưu Rāhula, con trai của Như Lai xin an nghỉ Niết-bàn vô dư tại cung trời Đao Lợi. Trước khi ra đi, Rāhula xin phép Như Lai và các vị A-xà-lê, chư tôn trưởng lão để đọc một bài kệ thơ chứng ngộ... Thế là tỳ-khưu Rāhula bước ra, đảnh lễ đức Phật và chư tôn trưởng lão rất mực cung kính. Sau đó ngài nhìn quanh một vòng, tầm mắt hướng về đại chúng, dừng lại một khắc nơi trưởng lão ni Gotamī và Yasodharā rồi cất giọng sang

Minh Đức Triều Tâm Ảnh 57

[sảng, trầm hùng, ca lên, hát lên bài kệ thơ chứng ngộ nêu trên...

"- Ôi! Hỡi này là vô lượng, vô biên thế giới!

Hỡi này là trời đất, nhật nguyệt, núi sông!

Hỡi này là thiên hà, tinh đẩu mênh mông!
Các ngươi có nghe chăng?
Có nghe trong mảy mảy vi trần?
Có nghe trong từng giọt nước sông Hằng?
Thời gian và hư vô cuồn cuộn chảy!
Cái gì cũng luôn luôn trở thành
Và chẳng có gì là tồn tại...
.....
.....
Gốc rễ Tử Sanh đã được bứng tận
Bao nhiêu lửa nóng đã bị vùi tro
Giữa bầu trời muôn xuân mát mẻ
Rāhula ca lên bài ca tự do!
Là bài ca tối thượng tự do!
Sát-na là vĩnh cửu!
Chỉ một lần thiên thu dừng lại!
Chỉ một lần và không bao giờ trở lại!”
Đại giảng đường im lặng như tờ. Nhiều trái tim xúc cảm.
Nhiều gương mặt hỷ, lạc, ái, mộ, thương, trọng... khác nhau.
Bài kệ thơ chấm dứt cũng trong mênh mông yên lặng.
Tỳ-khưu Rāhula quỳ xuống đảnh lễ đức Phật và chư vị trưởng lão một lượt nữa, cậu nói:
- Giờ đã đến thời, đệ tử xin được Niết-bàn!
Tôn giả Sāriputta bước ra, cầm tay tỳ-khưu Rāhula đứng dậy. Khi bốn bàn tay vừa từ từ rời nhau thì Rāhula chợt biến mất, vô hình, vô ảnh... Chư vị thánh lậu tận, có thắng trí thì
58 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

khuôn mặt an nhiên, trầm lặng; nhưng chư phàm tăng không có thắng trí thì bàng hoàng, ngơ ngác... Tôn giả Moggallāna chợt nói lớn: - Một bảo tháp lộng lẫy, trang nghiêm, huy hoàng tại cung trời Ba Mươi Ba, Đế Thích thiên chủ đã chuẩn bị đâu đó cho Rāhula rồi! Rāhula đã tịch tịnh vô dư rồi!

Minh Đức Triều Tâm Ảnh 59

Tâm Hộ Pháp Của Hai Vị Đại Thí Chủ

Suốt nhiều ngày sau đó, vào mỗi buổi chiều, đức Phật thuyết pháp đến cho hai hàng cư sĩ tại gia; những khi cận sự nam nữ đến nhiều đợt khác nhau thì tôn giả Sāriputta hoặc Ānanda thay Phật thuyết lại. Nữ cư sĩ Visākha, sau khi sinh một cậu con trai, ông đại triệu phú lấy tên của mình là Migāra đặt tên cho cháu, như ông đã tự nhận là con của cô con dâu, sau khi ông được sinh ra trong giáo pháp. Nhân dịp này bà trình xin đức Phật được mời thỉnh chư tăng đặt bát tại tư gia mỗi ngày năm trăm vị, cả cha chồng và

chồng đều hoan hỷ. Ngoài ra, bà còn xin được thực hiện tám thiện sự hy hữu: - Dâng y đến chư tăng an cư tại Kỳ Viên cho đến trọn đời. - Đặt bát cho chư tỳ-khưu từ phương xa đến Sāvatthi. - Đặt bát cho chư tỳ-khưu rời Sāvatthi. - Dâng vật thực đến những vị sư đau ốm không đi khất thực được. - Dâng vật thực đến những vị sư chăm sóc các vị sư đau ốm.

60 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

- Dâng thuốc men cho chư tỳ-khưu bị bệnh - Dâng lúa mạch đến cho tỳ-khưu Tăng ni. - Dâng y tắm đến cho chư tỳ-khưu-ni Được đức Phật chấp thuận, từ đó, bà và cả gia đình chồng dường như dành hết thời gian để phục vụ Tam Bảo. Vào mỗi buổi chiều, bà cho mười gia nhân thân tín đến tịnh xá Kỳ Viên, hỏi thăm bao nhiêu tăng khách đến, bao nhiêu tăng khách đi, bao nhiêu người bị bệnh, bao nhiêu vị chăm sóc bệnh để kịp thời cúng dường vật thực, thuốc men đầy đủ... Trưởng giả Cấp Cô Độc thấy chư tăng ngày càng đông, tăng phòng, tăng xá, cốc liêu rừng trong, rừng ngoài đều chật chội, các tiện nghi sinh hoạt, những công trình vệ sinh cũng đã xuống cấp nên ông xin đức Phật được đại trùng tu. Được đức Phật cho phép, sau đó, ngày nào ông cũng cùng với hằng trăm thầy thợ, vật liệu xây dựng chỗ này, sửa sang chỗ khác rất chu đáo. Ông còn xin đức Phật đặt bát tại tư gia hằng ngày cũng năm trăm vị như bà Visākhā vậy. Noi gương hai vị đại thí chủ, các gia chủ, danh gia trong thành, nhà xin đặt bát mười vị, nhà xin đặt bát hai mươi vị... không mấy chốc nó lan khắp cả kinh thành... Hoàng hậu Mallikā và công nương Sumanā, chị của đức vua Pāsenadi cũng phát tâm cúng dường lớn; đặt bát cả ngàn vị, hai ngàn vị vào những dịp thuận tiện. Trưởng giả Cấp Cô Độc còn cho một số gia nhân thân tín, vào mỗi buổi chiều mang theo hoa, chiên đàn, đèn, dầu... để đến trang thiết đại giảng đường, sửa sang, dọn dẹp hoặc thay mới những tấm trải, tọa cụ, thay gối, giường, coi sóc những công trình vệ sinh... do chư sa-di hoặc những người tạp dịch làm việc không xuể! Đức Phật thấy hai vị đại cư sĩ thuần thành, gương mẫu tự nguyện chăm lo tất thảy mọi bổn phận trong ngoài chu Minh Đức Triều Tâm Ảnh 61

đáo, ngài mãn nguyện trong lòng, biết rõ đây là giai đoạn hưng thịnh của giáo pháp mà đức Chánh Đẳng Giác nào cũng phải có thời như vậy.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.